

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
**SỞ Y TẾ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *104* /SYT-NVY  
V/v đề xuất nhiệm vụ khoa học  
và công nghệ năm 2020

Bình Phước, ngày *17* tháng 01 năm 2019

Kính gửi: Các đơn vị y tế trong tỉnh.

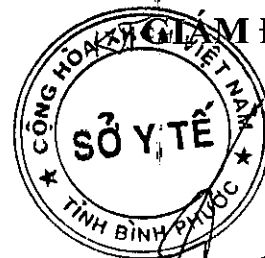
Sở Y tế nhận được Công văn số 66/SKH-CN-QLKH ngày 15/01/2019 của Sở Khoa học & Công nghệ về việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2020 ( có văn bản gửi kèm).

Sở Y tế đề nghị các đơn vị y tế trong tỉnh đề xuất theo các nội dung trong Công văn số 66/SKH-CN-QLKH.

Trân trọng!  
*K*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng chức năng;
- Website SYT;
- Lưu VT - NVY(Cúc 17.01)



**GIÁM ĐỐC**

**PHÓ GIÁM ĐỐC**

*Từ Phương Nam*

*Rs Thau*  
*My*  
*Choi*

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 66 /SKHCN-QLKH  
Về việc đề xuất nhiệm vụ  
khoa học và công nghệ năm 2020

Bình Phước, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Kính gửi:

SỞ Y TẾ TỈNH BÌNH PHƯỚC	
<b>ĐẾN</b>	Số: <u>11.6</u> .....
	Ngày: <u>16/01/2019</u>
Chuyển.....	
Lưu hồ.....	

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Hội đồng KH&CN, UBND các thành phố/ huyện/ thị;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
- Các Trường đại học, Viện, Trung tâm nghiên cứu ứng dụng KH&CN trên cả nước.

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 01/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về một số chủ trương, chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế” và Chiến lược phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN) từ nay đến năm 2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Thực hiện Quyết định số 194/2006/QĐ-TTg ngày 24/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Phước thời kỳ 2006 - 2020; Chương trình hành động số 11-CTr/BCS ngày 12/4/2016 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X, nhiệm kỳ 2015 - 2020; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 16/01/2017 về việc thực hiện Kết luận số 06-KL/TW ngày 01/9/2016 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX về đẩy mạnh phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc “Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

Hội đồng khoa học và công nghệ tỉnh Bình Phước thông báo định hướng phát triển KH&CN ưu tiên của tỉnh Bình Phước để các cơ quan, đơn vị; các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh gửi đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2020 như sau:

**1. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ**

- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại, công nghệ tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra các ngành hàng mới, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, công nghệ tiên tiến làm đường giao thông nông thôn, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Khuyến khích nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng điện hợp lý và tiết kiệm.

Nghiên cứu đánh giá chất lượng, trữ lượng, quản lý có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội địa phương; Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu; xử lý ô nhiễm môi trường...

Xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực của tỉnh như cây Điều, cây Tiêu.

Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết các thủ tục hành chính. Đề xuất nghiên cứu ứng dụng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quảng cáo sản phẩm, quản lý trung tâm hành chính công trên địa bàn tỉnh.

## 2. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học trong tuyển chọn và nhân rộng các giống cây, giống con có năng suất cao và chất lượng tốt phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; Nghiên cứu, khảo nghiệm, thử nghiệm một số giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và hiệu quả để đưa vào sản xuất.

Nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất, trong đó chú trọng nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm nông sản, sản phẩm chủ lực của tỉnh, trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch ...

## 3. Lĩnh vực y tế, bảo vệ sức khỏe

Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; chăm sóc sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; các giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; nghiên cứu, xây dựng các mô hình trồng, chế biến các loại cây dược liệu có giá trị phù hợp với điều kiện của địa phương.

## 4. Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

Nghiên cứu các vấn đề nhằm phục vụ cho bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng tại địa phương.

## 5. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

Tập trung nghiên cứu những vấn đề về lịch sử, dân tộc, tôn giáo, văn hoá nghệ thuật, phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trong tỉnh, góp phần xây dựng nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc; nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc hoạch định các chủ trương chính sách gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tập trung vào các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút

SỞ  
ĐA HỌ  
VĂN  
HỌC

và phát triển nguồn nhân lực; những giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh; nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh.

\* Đối với các sở, ban, ngành của tỉnh và Hội đồng KH&CN của UBND các thành phố/ huyện/thị:

Khoản 2, Điều 7, Chương III Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 29/12/2016 của UBND tỉnh Bình Phước về việc "Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước" nêu: "Các sở, ban ngành và địa phương chủ động xây dựng hoặc phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Biểu A2-ĐXDH hoặc Biểu A3-ĐXDH".

Vi vậy, trên cơ sở định hướng và tình hình thực tiễn tại đơn vị, các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nhiệm vụ (Có thể đăng ký trực tiếp chủ trì thực hiện hoặc đề xuất với Sở Khoa học và Công nghệ để đặt hàng các nhà khoa học thực hiện) và tổng hợp theo Biểu mẫu đính kèm. Trong đó cần đặc biệt lưu ý ghi rõ kết quả của các đề tài, dự án nghiên cứu sẽ phục vụ các mục tiêu, hoạt động công tác cụ thể; cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng kết quả nghiên cứu sau khi nghiệm thu.

Thời gian đề xuất/đặt hàng: Từ 15/01/2019 đến hết ngày 31/3/2019.

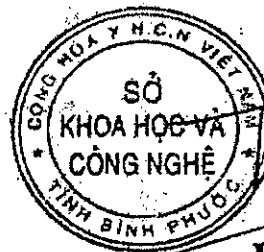
Địa chỉ nhận đề xuất/ đặt hàng: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước, số 678, Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài. ĐT: 0271.3870053; Fax: 0271.3879113.

Kết quả xét duyệt danh mục nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng KH&CN năm 2020 sẽ được thông báo trên Website: [www.dostbinhphuoc.gov.vn](http://www.dostbinhphuoc.gov.vn) ngay sau khi được Hội đồng thông qua.

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Tỉnh ủy (đ/b);
- PCT UBND Huyện Thị Hăng;
- Thành viên Hội đồng KH&CN tỉnh;
- Website Sở KH&CN;
- Lưu: VT



GIAM ĐOC

Hà Anh Dũng

**PHIẾU ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**



1. Tổ chức, cá nhân đề xuất:
2. Tên nhiệm vụ KH&CN:
3. Hình thức thực hiện (Lựa chọn một trong các hình thức sau)  
Đề tài khoa học và công nghệ   
Đề án khoa học   
Chương trình khoa học và công nghệ
4. Mục tiêu:
5. Giải trình về tính cấp thiết (Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...) :
6. Các nội dung chính:
7. Kết quả dự kiến:
8. Khả năng và địa chỉ áp dụng:
9. Dự kiến hiệu quả mang lại:
10. Dự kiến thời gian thực hiện (Số tháng, bắt đầu từ ..)
11. Thông tin khác

..., ngày ... tháng... năm 20...

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chức ký - đóng dấu đối với tổ chức)

Biểu A2-ĐXĐH

TÊN SỞ, NGÀNH,

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐỊA PHƯƠNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**

(Dùng cho đề tài KH&CN hoặc đề án khoa học)

1. Tên nhiệm vụ KH&CN:

2. Lý do đề xuất: (Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của ngành, địa phương...)

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ.
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:

6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

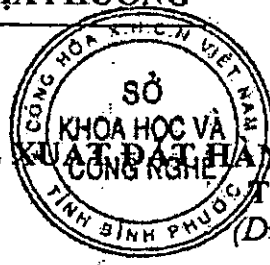
**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,  
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

TÊN SỞ, NGÀNH,  
ĐỊA PHƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 20...**  
(Dùng cho chương trình KH&CN)



1. Tên chương trình KH&CN:
  2. Căn cứ đề xuất chương trình (Nếu rõ căn cứ pháp lý về định hướng phát triển ngành lĩnh vực, định hướng phát triển KH&CN trung và dài hạn và định hướng ưu tiên)
  3. Cơ sở khoa học và thực tiễn đối với việc xây dựng chương trình KH&CN: (Tình cấp thiết, tầm quan trọng phải thực hiện ở cấp tỉnh, Mức độ tác động đến phát triển ngành, lĩnh vực, và địa phương v.v...)
- Lưu ý:
- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, nhà nước cần trích dẫn đầy đủ;
  - Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn)
4. Mục tiêu:
  5. Nội dung KHCN chủ yếu:
  6. Kết quả dự kiến của chương trình:
  7. Các chỉ tiêu cần đạt của chương trình:
  8. Thời gian và kế hoạch dự kiến thực hiện:
  9. Đề xuất tổ chức, cơ quan chủ trì triển khai thực hiện chương trình:
  10. Năng lực của tổ chức, cơ quan tổ chức thực hiện chương trình:
  11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:
  12. Dự kiến tác động của chương trình đối với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển khoa học và công nghệ trong ngành và lĩnh vực:

(Sở, ngành và địa phương)..... cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

**PHÊ DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO SỞ,  
NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**  
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67 /VPUBND-VX

Bình Phước, ngày 11 tháng 01 năm 2019

V/v truyền đạt ý kiến chỉ đạo  
của Phó Chủ tịch UBND tỉnh

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ.

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1226/SKHCN-QLKH ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt Thông báo đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2020,

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Huỳnh Thị Hằng có ý kiến như sau:

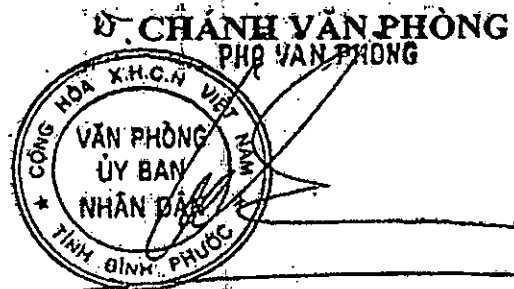
*Giao Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan Thường trực của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh chủ động ban hành Thông báo trên theo đúng quy định.*

Trên đây là ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Huỳnh Thị Hằng. Văn phòng UBND tỉnh truyền đạt, thông báo lại để Sở Khoa học và Công nghệ biết, thực hiện.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT Huỳnh Thị Hằng;
- ĐVP, Phòng KGVX, TH;
- Lưu: VT(Nga.CV03.11.01.19)



Phan Xuân Linh